TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày 06 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trung Tuân và ông Đào Văn Mẫu

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Bé, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 05/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 312018/QĐXXST-HS ngày 22/10/2018 đối với bị cáo:

Lê Quốc B, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2000 tại xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1976. Tiền sự, tiền án: Không.
Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2.2 Những người bị hại

- Chị Đặng Thị L, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Chị Trương Thị Lệ D, sinh năm 1981, địa chỉ: Phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

2.3 Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Võ Văn N, sinh ngày 02/3/2000, địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Anh Võ Thành L, sinh ngày 22/01/2000, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 20/6/2018, sau khi đi chơi điện tử ở quán Internet trên đường về nhà, Lê Quốc B đi quanh khu vực tổ dân phố (TDP) X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình xem nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi

ngang qua nhà bà Trương Thị H là mẹ đẻ của chị Đặng Thị L ở TDP X, qua ánh sáng đèn đường, thấy cửa nhà bà H không khoá, B nhảy qua hàng rào, đi qua cửa chính vào nhà. Thấy anh Đặng Đại N là anh trai chị L đang nằm ngủ trên giường, dưới chân giường có 01 điện thoại Sam Sung A3 và 01 máy tính xách tay hiệu ACER, B lấy trộm điện thoại và máy tính xách tay đem đến giấu dưới ghế đá cạnh sân bóng chuyền nhà văn hoá TDP X; B tiếp tục đi đến nhà bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của chị Trương Thị Lệ D ở TDP X thấy cổng khoá nhưng cửa nhà mở, B leo qua hàng rào vào nhà bà H; qua anh sáng đèn ngủ, thấy chị D đang nằm ngủ trên giường, cạnh gối đầu giường có 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1, B lấy trộm điện thoại kèm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để ở bên trong ốp lưng điện thoại, B bật đèn màn hình điện thoại vừa lấy trộm tiếp tục soi tìm tài sản; thấy 01 túi xách để ở phía chân giường chị D đang nằm ngủ, B mở túi xách lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu BAVAREN, 01 đồng hồ, 01 chiếc nhẫn, 01 đôi bông tai và dùng tay định tháo sợi dây chuyền ở cổ chị D thì chị D tỉnh dậy và tri hô. B nhảy qua tường rào, chạy đến nhà văn hoá TDP X lấy tài sản đã giấu trước đó đem về cất giấu trong tủ quần áo của ông Lê Thanh T là ông nội của B ở cạnh nhà B rồi đi ngủ. Đến 10 giờ cùng ngày, B đón xe buýt đến thành phố Đ bán chiếc nhẫn đã lấy trộm của chị D số tiền 3.280.000 đồng. Sáng ngày 21/6/2018, B đưa 02 điện thoại lấy trộm của chị D cho Võ Văn N ở thôn L, xã A, huyện L nhờ cất giữ. Ngày 30/6/2018, do thiếu tiền hát Ka ra ô kê nên B gọi điện thoại cho Võ Thành L ở thôn T, xã D, huyện L mượn 1.000.000 đồng và đưa cho L điện thoại di động lấy trộm của chị L làm tin, B nói với L khi nào có tiền sẽ trả cho L và lấy điện thoại.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thuỷ tạm giữ tại Lê Quốc B 01 máy tính xách tay màu đen hiệu ACER, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A3, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1 màu trắng bạc, 01 điện thoại di động đen trắng hiệu BARAVEN B11 màu đỏ đen, 01 đôi (02 chiếc) bông tai kim loại màu vàng mặt có dính đá, 01 đồng hồ đeo tay nữ hiệu SUNRISE màu vàng tất cả đã qua sử dụng và có đặc điểm như mô tả tại Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 06/7/2018 và ngày 09/7/2018. Ngày 29/7/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thuỷ đã trả lại các tài sản trên cho chị Đặng Thị L và chị Trương Thị Lệ D.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho chị Trương Thị Lệ D giá trị 01 chỉ vàng 9999 số tiền 3.700.000 đồng, chị D không yêu cầu B hoàn trả 200.000 đồng để trong ốp lưng điện thoại; lập văn bản cam kết chấm dứt quan hệ dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chị Đặng Thị L đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo cũng đã hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng cho anh Võ Thành L.

Bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSNDLT ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố bị cáo Lê Quốc B tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Quốc Bi từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để khỏi ảnh hưởng tương lai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo Lê Quốc B lợi dụng sơ hở của người khác đã có hành vi lén lút hai lần trộm cắp tài sản có tổng trị giá 14.095.000 đồng Việt Nam của chị Đặng Thị L và chị Trương Thị Lệ D. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại Trương Thị Lệ D cũng có văn bản đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo vừa mới bước qua tuổi thành niên, nhất thời phạm tội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo phạm tội 02 lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các vị Hội thẩm nhân dân trong Hội đồng xét xử xét thấy khi phạm tội bị cáo mới hơn 18 tuổi, suy nghĩ chưa chính chắn, nhất thời phạm tội, bị cáo phạm tội 02 lần nhưng trong một thời điểm, bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ, hiện tại bị cáo đang học nghề cắt tóc. Các vị Hội thẩm nhân dân nhận thấy nếu cách ly bị cáo sẽ khó có điều kiện để bị cáo sữa chữa lỗi

lầm và hoàn lương. Vì vậy, cần thiết cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật Hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án, Võ Văn N cất giữ 02 điện thoại di động B lấy trộm của chị D, Võ Thành L giữ 01 điện thoại di động B lấy trộm của chị L nhưng họ đều không biết những tài sản này do B phạm tội mà có nên không phạm tội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đặng Thị L và chị Trương Thị Lệ D vắng mặt tại phiên toà nhưng theo các tài liệu lưu trong hồ sơ thể hiện: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, đối với tài sản bị mất không thu hồi được bị cáo và bị hại đã thoả thuận bồi thường bằng tiền, số tiền 200.000 đồng để trong ốp lưng điện thoại chị D không yêu cầu bị cáo hoàn trả; bị hại không có yêu cầu gì thêm, cam kết chấm dứt phần dân sự; tại phiên toà anh Võ Văn N và Võ Thành L cũng không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thuỷ tạm giữ và trả lại tài sản bị cáo trộm cắp cho bị hại phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Quốc B phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Quốc B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Giao bị cáo Lê Quốc B cho Uỷ ban nhân dân thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (06/11/2018) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lê Quốc B.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lê Quốc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (06/11/2018); đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã nơi cư trú để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- UBND TT K;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Sơn